

## TƯ DUY VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRONG DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

TS. LÊ THỊ THU HỒNG (\*)

**Tóm tắt:** Bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh chứa đựng một hệ thống tư duy logic về phát triển bền vững, cho đến nay vẫn còn vẹn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn đối với sự nghiệp đổi mới và phát triển của đất nước. Bài viết phân tích những giá trị cốt lõi và ý nghĩa của tư duy về phát triển bền vững trong bản Di chúc.

**Từ khóa:** Chủ tịch Hồ Chí Minh; Di chúc; tư duy phát triển.

**Abstract:** President Ho Chi Minh's testament contains a system of logical thought on sustainable development, and so far, those theoretical and practical values remain to the cause of the country's innovation and development. The article analyzes the core values of and implications for sustainable development in his will.

**Keywords:** Ho Chi Minh President; Will; Development thought.

Ngày nhận bài: 13/02/2019 Ngày biên tập: 17/5/2019 Ngày duyệt đăng: 16/7/2019

**C**hủ tịch Hồ Chí Minh có tư duy về phát triển bền vững từ rất sớm. Quá trình tìm đường cứu nước của Người cũng là quá trình tìm kiếm một con đường phát triển mới cho dân tộc Việt Nam, với ý thức sâu sắc rằng độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển của đất nước và dân tộc. Thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám và hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ của dân tộc đã kiểm nghiệm sự thắng lợi của tư duy và những chỉ đạo thực tiễn về đổi mới, giải phóng và phát triển của Chủ tịch Hồ Chí Minh. *Di chúc* của Người bao quát nhiều tư tưởng có tính định hướng chiến lược cho sự phát triển của đất nước sau khi hoàn toàn thống nhất.

1. Chăm lo xây dựng đảng cầm quyền trong sạch, vững mạnh - xứng đáng là lực lượng lãnh đạo và định hướng sự phát triển của đất nước

Là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn trăn trở về tương lai, tiền đồ của dân tộc khi Đảng là đảng



Bản Di chúc viết tay của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

cầm quyền, khó tránh khỏi có một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái, biến chất khi có chức, có quyền, nên Người căn dặn Đảng và Chính phủ, ngay sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta giành thắng lợi, việc cần phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng, để "làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ Đảng giao phó cho mình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân"<sup>(1)</sup>. Cho nên, để Đảng thực sự vững mạnh về tư tưởng, chính trị, tổ chức và đạo đức, xứng đáng vai trò lãnh đạo sự phát triển của đất nước, mỗi cán bộ, đảng viên từ Trung ương đến các chi bộ, cần phải học tập và làm theo

(\*) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

*Di chúc* của Người: “đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc”<sup>(2)</sup>.

Thấy rõ vai trò là gốc, là nền tảng của đạo đức, suốt đời Chủ tịch Hồ Chí Minh kiên trì giáo dục cán bộ, đảng viên phải rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng. Từ quan niệm về thiện và ác, chính và tà, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra yêu cầu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, sử dụng tự phê bình và phê bình như một thứ “vũ khí sắc bén”, làm cho phần chính, phần thiện trong mỗi người tăng thêm, để phần tà, phần ác bớt dần đi: “Đạo đức cách mạng không phải từ trên trời rơi xuống. Nó do đấu tranh rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”<sup>(3)</sup>. Thấm nhuần triết lý về sự biến đổi và phát triển không ngừng của sự vật và con người trong thế giới khách quan, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, ngay cả người có đạo đức cách mạng cũng không phải là cái bất biến, người có đạo đức cách mạng vẫn có thể trở thành người vô đạo đức nếu bản thân họ không kiên trì học tập, tu dưỡng và rèn luyện suốt đời: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”<sup>(4)</sup>. Trong *Di chúc*, Người đã đề lại lời căn dặn tâm huyết: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”<sup>(5)</sup>.

## 2. Về chiến lược phát triển con người

Trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần nhắc đến việc xây dựng đất nước sau chiến tranh ở những góc độ khác nhau, đó là tư duy của nhà lãnh đạo có tầm nhìn chiến lược và tin tưởng vào chiến thắng tất yếu của dân tộc và đi cùng với việc xây dựng đất nước là giải quyết các vấn đề về chính sách xã hội, an sinh xã hội. Người viết *Di chúc* khi đất nước vẫn đang trong thời kỳ ác liệt của cuộc kháng chiến giành độc lập dân tộc, nên việc “hàn gắn vết thương chiến tranh” là công việc “cực kỳ to lớn, phức tạp và khó khăn”; rằng xây dựng lại đất nước sau chiến tranh “là cuộc chiến đấu khổng lồ chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi”.

Trong *Di chúc*, Người căn dặn “đầu tiên là công việc đối với con người”. Đây cũng là một trong những điều làm nên dấu ấn, sức sống lớn lao của *Di chúc* và cũng là những tư tưởng nhân văn cách mạng ngời sáng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Vấn đề con người trong tư tưởng Hồ Chí Minh là tình thương yêu đối với mọi tầng lớp nhân dân, tin vào bản chất tốt đẹp của con người, nên sự phát triển phải vì lợi ích của con người, vì hạnh phúc của nhân dân. Người viết: “Nhân dân lao động ta miền xuôi cũng như miền núi, đã bao đời chịu đựng gian khổ, bị chế độ phong kiến và thực dân áp bức bóc lột, lại kinh qua nhiều năm chiến tranh. Tuy vậy, nhân dân ta rất anh hùng, dũng cảm, hăng hái, cần cù. Từ ngày có Đảng, nhân dân ta luôn luôn đi theo Đảng, rất trung thành với Đảng”<sup>(6)</sup>. Vì vậy, Người yêu cầu Đảng, Chính phủ phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế - xã hội một cách toàn diện, nhằm đáp ứng tốt hơn những yêu cầu chính đáng của người dân. Điều đó cũng phù hợp với mục tiêu, lý tưởng của chủ nghĩa xã hội đang được xây dựng ở nước ta, mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc.

Trong *Di chúc*, Người căn dặn Đảng, Nhà nước cần quan tâm đến các đối tượng cụ thể: nông dân, thương binh, liệt sĩ, gia đình liệt sĩ, thanh niên, thiếu niên, phụ nữ, các nạn nhân của chế độ cũ... Các chính sách xã hội được Người nêu ra một cách chi tiết, cụ thể, thể hiện chiều sâu nhân văn, để con người có đủ điều kiện khẳng định, phát huy năng lực trong công cuộc xây dựng, kiến thiết đất nước.

Đối với những người đã hy sinh một phần xương máu của mình cho đất nước, Đảng và Chính phủ phải tìm mọi cách để cho họ có nơi ăn, chốn ở yên ổn, đồng thời phải mở những lớp dạy nghề thích hợp để họ dần dần tự lực cánh sinh. Đối với các liệt sĩ thì phải xây dựng tượng đài, vườn hoa để ghi nhớ công ơn và đời giáo dục lòng yêu nước cho nhân dân. Đối với cha mẹ, vợ con của thương binh, liệt sĩ thì phải quan tâm, giúp đỡ để họ không bị đói rét.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến việc bồi dưỡng đạo đức và tài năng cho các thế hệ thanh niên, lớp người kế tục sự nghiệp cách mạng, làm cho họ trở thành lực lượng nòng cốt xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Người yêu cầu sửa đổi chế độ giáo dục cho phù hợp với hoàn cảnh, đặc biệt là chăm lo

giáo dục đạo đức cách mạng, tinh thần yêu nước cho đoàn viên và thanh niên, đào tạo họ trở thành những người kế thừa xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”. Trong lần sửa Di chúc vào năm 1968, Người căn dặn: “Đảng và Chính phủ cần chọn một số ưu tú nhất, cho các cháu ấy học thêm các ngành, các nghề, để đào tạo thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc. Đó là đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta”<sup>(7)</sup>.

Là người khởi xướng con đường giải phóng phụ nữ ở nước ta, thức tỉnh phụ nữ giải phóng chính mình, tham gia sự nghiệp giải phóng dân tộc và kiến thiết đất nước, trong Di chúc, Người căn dặn: “Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, phụ nữ đảm đang ta đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất. Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ”<sup>(8)</sup>. Sự phát triển phụ nữ phải đến từ hai phía, từ cơ chế, chính sách và từ sự không ngừng cố gắng vươn lên, phù hợp với vai trò, chức năng, đặc điểm của người phụ nữ để giải phóng chính mình và đóng góp vào sự phát triển chung của xã hội.

Đối với những người lầm đường lạc lối, Người dạy phải khoan hồng: “Đối với những nạn nhân của chế độ xã hội cũ, như trộm cắp, gái điếm, cờ bạc, buôn lậu... thì nhà nước phải vừa dùng giáo dục, vừa dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp họ trở nên những người lao động lương thiện”<sup>(9)</sup>. Vì lòng nhân ái cao cả đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giáo dục, cảm hóa được mọi người, đoàn kết toàn dân tộc đi chung một con đường.

Cuối cùng, trong *Di chúc*, Người “để lại muôn vàn tình thương yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng” và “gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bầu bạn, và các thanh niên nhi đồng quốc tế”<sup>(10)</sup>, thể hiện tâm nguyện của Người về một thế giới không có chiến tranh, con người được sống trong hòa bình, nhân ái, yêu thương.

### **3. Về phát triển đồng đều, toàn diện các lĩnh vực của đời sống xã hội**

Xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế-xã hội là một nhiệm vụ vô cùng quan trọng trong sự nghiệp chấn hưng đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiên lượng: “Thắng đế quốc và phong kiến là tương đối dễ; thắng bản cùng và lạc hậu còn khó hơn nhiều”<sup>(11)</sup>. Người mong muốn xây dựng các làng mạc, thành phố khang trang, đẹp đẽ, đàng hoàng hơn trước chiến tranh. Người cũng chỉ ra các khó khăn về kinh tế, giáo dục, y tế, an ninh, quốc phòng..., coi đó là một cuộc chiến đấu khổng lồ, là sự tái thiết đất nước trong đó có sự gắn kết kinh tế với chính trị, xã hội, đạo đức, văn hóa trong sự phát triển để “nâng cao đời sống nhân dân”, điều đó thể hiện tính ưu việt của mô hình xã hội xã hội chủ nghĩa mà Người lựa chọn, đó chính là sự phát triển bền vững. Người căn dặn Đảng và Chính phủ “cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân”<sup>(12)</sup>. Điều đó thể hiện niềm tin tất thắng của Người vào sức mạnh vĩ đại của toàn dân tộc.

Đem tài dân, sức dân để làm lợi cho dân, kết quả cuối cùng là người dân thụ hưởng các thành quả của sự phát triển, di sản tư tưởng Hồ Chí Minh được kết tinh trong bản *Di chúc*, chứa đựng quan điểm của Người về xây dựng và phát triển hài hòa, toàn diện, bền vững các lĩnh vực của đời sống xã hội. Những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về “khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế”, “sửa đổi chế độ giáo dục cho hợp với hoàn cảnh mới của nhân dân”, “Đảng và Chính phủ có một kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”... là trọng tâm trong mục tiêu phát triển bền vững hướng đến nâng cao đời sống cho mọi người dân, không ai bị bỏ lại phía sau là những di sản quý báu, là cơ sở, nền tảng, kim chỉ nam cho sự phát triển của Việt Nam trong mọi giai đoạn, đặc biệt vẫn còn nguyên giá trị, ý nghĩa trong công cuộc đổi mới của nước ta.

### **4. Về mở rộng quan hệ quốc tế, phát huy sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại để phát triển đất nước**

Từ rất sớm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt cách mạng Việt Nam trong quỹ đạo của cách

mạng vô sản thế giới. Những năm cuối đời, Người cảm thấy đau lòng “vì sự bất hòa hiện nay giữa các đảng anh em”<sup>(13)</sup>, nhưng vẫn hy vọng “Đảng ta sẽ ra sức hoạt động, góp phần đắc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý, có tình”<sup>(14)</sup>.

Người mong ước, sau khi chiến tranh kết thúc, Người sẽ đi thăm, cảm ơn các nước xã hội chủ nghĩa và bạn bè khắp năm châu đã ủng hộ và giúp đỡ cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam và kỳ vọng Đảng và Chính phủ ta sẽ góp phần xứng đáng vào cách mạng thế giới. Đó cũng chính là quan điểm về hội nhập quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại trong một thế giới hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội theo tinh thần “bốn phương vô sản đều là anh em”, “vàng, đen, trắng, đỏ đều là anh em”...

## 5. Về bảo vệ môi trường, một yếu tố quan trọng trong phát triển bền vững

Xây dựng và phát triển kinh tế phải đi đôi với việc sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên, khi Việt Nam có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú. Nhận thức được vai trò to lớn của môi trường sinh thái nên Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng về chăm lo bảo vệ môi trường sinh thái trong phát triển bền vững. Theo Người, môi trường sống là yếu tố quan trọng đảm bảo sức khỏe cho cán bộ, chiến sĩ, nhân dân và giúp cho họ làm ăn, công tác tốt. Với chủ trương sống hòa đồng với thiên nhiên, Người không chỉ phát động phong trào trồng cây ở trong nước, mà trong những lần đi thăm các nước, Người đều tổ chức trồng cây lưu niệm và gọi đó là “những cây hữu nghị”. Theo thời gian, những cây Người trồng không chỉ biểu thị tình hữu nghị bền chặt giữa nhân dân Việt Nam và bạn bè thế giới mà còn thể hiện ý thức làm đẹp môi trường sống.

Trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn sau khi Người qua đời: “Tôi yêu cầu thi hài tôi được đốt đi, nói chữ là “hỏa táng”. Tôi mong rằng cách “hỏa táng” dần dần sẽ được phổ biến vì như thế đối với người sống đã tốt về mặt vệ sinh, lại không tốn đất. Bao giờ có nhiều điện, thì “điện táng” càng tốt hơn...”<sup>(15)</sup>. Như vậy, cách đây hơn nửa thế kỷ, Người đã

dạy chúng ta nên sử dụng các phương pháp “hỏa táng”, “điện táng” thi hài, sử dụng những nguồn năng lượng sạch để vừa đảm bảo vệ sinh vừa bảo vệ môi trường, đó cũng là cách tiết kiệm tài nguyên đất đai cho hiện tại và con cháu mai sau. Người còn mong muốn: “Trên mộ, nên xây một cái nhà giản đơn, rộng rãi, chắc chắn, mát mẻ để những người đến thăm viếng có chỗ nghỉ ngơi. Nên có kế hoạch trồng cây trên đồi. Ai đến thăm thì trồng một cây làm kỷ niệm. Trồng cây nào phải tốt cây ấy. Lâu ngày, cây nhiều thành rừng, sẽ tốt cho phong cảnh lại lợi cho nông nghiệp”<sup>(16)</sup>.

Những quan điểm của Người về bảo vệ và phát triển môi trường thiên nhiên rất gần với quan điểm của cộng đồng quốc tế hiện nay, theo chiều hướng phát triển tiến bộ của thế giới, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia đều chú ý đến giải quyết vấn đề môi trường. Đó chính là quan điểm phát triển bền vững được Liên hợp quốc và các tổ chức quốc tế khuyến khích các quốc gia cam kết để đảm bảo sự phát triển phồn vinh của quốc gia trong mối tương quan với sự phát triển bền vững của nhân loại.

Đã tròn nửa thế kỷ, Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu vĩnh biệt chúng ta, nhưng những quan điểm về phát triển bền vững trong *Di chúc* của Người vẫn là những định hướng có tầm nhìn chiến lược sâu rộng, mà càng suy ngẫm càng có thể chiêm nghiệm, khám phá, phát hiện ra được ý nghĩa lâu bền, chiều sâu văn hóa trong đó, soi sáng con đường cách mạng Việt Nam. *Di chúc* đã khép lại các trước tác của Người, nhưng tư tưởng về phát triển bền vững của Người vẫn còn vẹn nguyên giá trị, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, nhằm tạo ra sự phát triển bền vững hướng đến mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”./.

### Ghi chú:

(1),(2),(3),(4),(5),(6),(7),(8),(9),(10),(11),(12),(13), (14),(15),(16) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 15, Nxb CTQG, H.2011, tr.616, tr.622, tr.612, tr.672, tr.622, tr.612, tr.616-617, tr.624, tr.617, tr.623, tr.613.

(11) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 12, Nxb CTQG, H.2011, tr.402.